

Số thứ tự	HỌC PHẦN						Ôtô 1		Ôtô 2		Hệ thống điện và điện tử ô tô						Thực tập Kỹ thuật lái xe		Thực tập Động cơ 2		Thực tập Ôtô 1		Thực tập Điện ô tô 1						Thực tập Diesel		Thực tập Ô tô 2		Thực tập Điện Ô tô 2		Thực tập Tốt nghiệp		TBC HỌC TẬP		KẾT QUẢ RÈN LUYỆN	XẾP LOẠI HT		KHEN THƯỞNG	GHI CHÚ
	SỐ ĐVHT						5		2		5						1		3		3		3				3		3		3		6		37								
	MSSV	Họ tên sinh viên	HỆ CHUẨN	NGÀY NGHỈ		TKHP Chính	TKHP Phụ	TKHP Chính	TKHP Phụ	TKHP Chính	TKHP Phụ	TKHP Chính	TKHP Phụ	TKHP Chính	TKHP Phụ	TKHP Chính	TKHP Phụ	TKHP Chính	TKHP Phụ	TKHP Chính	TKHP Phụ	TKHP Chính	TKHP Phụ	TKHP Chính	TKHP Phụ	TKHP Chính	TKHP Phụ	TKHP Chính	TKHP Phụ	TKHP Chính	TKHP Phụ	TKHP Chính	TKHP Phụ	Kỹ thi Chính	Kỹ thi Phụ								
				P	K																																						
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	(23)	(24)	(25)	(26)	(27)	(28)	(29)	(30)	(31)	(32)	(33)	(34)										
1	12D2050001	Lê Quang An		5	8	6	7	7						6	5	5	7						5	6	6	10	6.68	68	TB Khá														
2	12D2050003	Hoàng Xuân Anh		3	29	5	5	5						7	5	5	6						5	6	5	10	6.03	44	TB Khá														
3	12D2050005	Ngô Gia Bảo				9	9	9						8	6	7	7						7	7	7	9	7.92	79	Khá														
4	12D2050007	Nguyễn Hoàng Chiến			5	6	6	7						8	8	5	6						7	7	8	10	7.24	70	Khá														
5	11D0030222	Trần Bảo Duy		2	10	7	6	7						8	5	5	7						7	6	6	10	6.97	66	TB Khá														
6	12D2050015	Lê Tiến Đạt			1	6	8	8						8	7	6	7						6	6	8	10	7.41	82	Khá														
7	12D2050098	Nguyễn Tiến Đạt		3	1	6	7	6						8	7	5	8						8	7	7	10	7.24	70	Khá														
8	12D2050017	Nguyễn Anh Đức		3	9	5	6	7						7	5	5	7						5	7	7	10	6.68	64	TB Khá														
9	12D2050019	Nguyễn Hoàng Giang			3	7	8	8						7	6	5	7						6	7	7	9	7.19	69	Khá														
10	12D2050021	Nguyễn Văn Hào		7	31	5	5	5						8	5	5	6						5	6	5	10	6.05	55	TB Khá														
11	12D2050023	Nguyễn Văn Hiền		1	1	8	8	8						8	5	8	8						7	7	8	10	7.92	85	Khá														
12	12D2050025	Nguyễn Ngọc Hiếu		4	16	5	5	6						7	5	5	6						5	6	5	10	6.16	59	TB Khá														
13	12D2050027	Phạm Tấn Hoàng		1	4	7	7	8						7	5	5	7						6	7	7	10	7.22	73	Khá														
14	12D2050031	Nguyễn Ngọc Huy			16	6	6	7						7	5	5	7						7	6	7	10	6.89	63	TB Khá														
15	12D2050033	Nguyễn Văn Huỳnh			2	5	5	6						6	5	6	7						7	6	5	10	6.46	65	TB Khá														
16	12D2050035	Trần Cao Khả		1	2	8	7	7						7	8	6</																											

Đặng Thái Sơn